

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 02/2020/TCDS- ST

Ngày 17-4-2020

V/v Tranh chấp hợp

đồng vay tài sản

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN- TỈNH YÊN BÁI  
*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Bùi Bích Thủy

- Ông Hoàng Văn Khiếu

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:* Bà Diễm Thị Thanh Tuyền- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-TCDS ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST- TCDS ngày 06-3-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST- TCDS ngày 18 tháng 3 năm 2020; thông báo mở lại phiên tòa số 02 ngày 31 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977- Người được nguyên đơn ủy quyền: Anh Trần Huy H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn S, xã M, huyện Y- Yên Bái- Có mặt

Bị đơn: Hoàng Văn T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn S, xã M, huyện Y- Yên Bái- Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và bản tự khai ngày 05 tháng 02 năm 2020 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Trần Huy H trình bày:

Ngày 02-7-2019 chị Nguyễn Thị H có cho anh Hoàng Văn T ở thôn S, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái vay số tiền 10.000.000 đồng hẹn đến ngày 02-8-2019 thì trả. Trước khi vay chị H có nói đây là số tiền bảo hiểm chị H vừa sinh con để nuôi con nên cần cho vay 01 tháng. Anh Hoàng Văn T có nói lý do vay là để đỡ bố mẹ trả tiền công thu hoạch ngô. Hết thời hạn trên chị H đã đòi nhiều lần anh T không trả. Nay chị H yêu cầu Tòa án buộc anh T phải trả số tiền gốc 10.000.000 đồng và lãi theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 18-3-2020 anh Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 02-7-2019 anh T có vay tiền của chị Nguyễn Thị H số tiền 10.000.000 đồng hẹn đến ngày 02-8-2019 thì trả. Vì chưa có tiền nên anh T chưa trả được. Nay chị H yêu cầu trả anh T trả số tiền 10.000.000 đồng và lãi theo quy định của pháp luật anh T đồng ý.

Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ để tiến hành giải quyết vụ án nhưng Hoàng Văn T đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

{1} *Về thủ tục tố tụng:* Tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án là đúng thẩm quyền quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

{2} *Về tư cách người tham gia tố tụng:* Tòa án xác định đúng tư cách của người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn và bị đơn trong vụ án.

{3} *Yêu cầu số tiền vay:* Ngày 02-7-2019 Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn T có xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền 10.000.000 đồng, không lãi xuất, thời hạn trả nợ ngày 02-8-2019. Đến nay anh T chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho chị H là đúng thực tế

Đây là giao dịch dân sự được xác lập sau ngày 01-01-2017 đang được thực hiện, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự số 91/2015 do đó cần áp dụng các quy định này để giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Nay anh Trần Huy H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi anh Hoàng Văn T số tiền 10.000.000 đồng gốc. Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 “ *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*” Trong vụ án này mặc dù quá hạn

chị H đã nhiều lần yêu cầu, nhưng anh T vẫn không thanh toán số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó yêu cầu khởi kiện của chị H đối với số tiền anh T vay 10.000.000 đồng có căn cứ chấp nhận, cần buộc anh T phải trả cho chị H số tiền đã vay.

{4} Về lãi xuất: Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền anh Trần Huy H yêu cầu anh Hoàng Văn T phải trả lãi là 500.000 đồng của số tiền vay 10.000.000 đồng. Tại biên bản thỏa thuận ngày 18-3-2020 Anh Hoàng Văn T cũng nhất trí trả chị Nguyễn Thị H số tiền vay gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi 500.000 đồng. Tại phiên tòa anh Hoàng giữ nguyên yêu cầu anh T trả lãi 500.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo quy định tại khoản 4 Điều 466 của Bộ luật dân sự “ Trường hợp vay không lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc không trả đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả lãi với mức lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả....”. Vì vậy yêu cầu lãi suất này của anh Hoàng thấp hơn mức lãi xuất theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

{4} Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được Tòa án chấp nhận nên chị H được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh Hoàng Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

{5} Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 xử Buộc anh T phải trả cho chị H số tiền gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi 500.000 đồng; anh T phải chịu án phí sơ thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1- *Xử*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H: Buộc anh Hoàng Văn T phải có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền

vay 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và tiền lãi 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

*Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

## 2- Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị H được hoàn lại 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2017/0004711 ngày 03-01-2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

- Anh Hoàng Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 525.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

## 3- Quyền kháng cáo:

- Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Hoàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

## Nơi nhận:

- TA Tỉnh Yên Bái;
- VKS Y;
- CCTHA Y;
- Các đương sự (02);
- Lưu HS. TA

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Anh**